

Số: /QĐ-UBND Cúc Đường, ngày tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách**  
**xã quý II năm 2024 xã Cúc Đường**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÚC ĐƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 86 /NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Cúc Đường về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách xã Cúc Đường năm 2024 ;*

*Xét đề nghị của Bộ phận Tài chính – Kế toán xã Cúc Đường,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý II năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Cúc Đường. (chi tiết có biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND- UBND, Bộ phận Tài chính - Kế toán , các Ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Tài chính huyện;
- TT Đảng ủy xã, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó CT UBND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Anh**

UBND Xã: Cúc Đường

Biểu số 113/CK TC - NSNN

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>11.307.997.407</b>	<b>5.682.587.425</b>	<b>50,25</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	3.931.606.407	3.893.991.407	99,04
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	1.163.000.000	55.226.018	4,75
3	Thu bổ sung	6.213.391.000	1.733.370.000	27,9
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.445.000.000	1.110.000.000	24,97
	- Bổ sung có mục tiêu	1.768.391.000	623.370.000	35,25
4	Thu chuyên nguồn			
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>9.410.339.192</b>	<b>2.880.517.862</b>	<b>30,61</b>
1	Chi đầu tư phát triển	2.983.700.000	1.431.892.357	47,99
2	Chi thường xuyên	6.426.639.192	1.448.625.505	22,54
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024**

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	<b>Tổng số thu ngân sách xã</b>	<b>2.724.000.000</b>	<b>11.307.997.407</b>	<b>142.499.557</b>	<b>5.682.587.425</b>	<b>5,23</b>	<b>50,25</b>
<b>A</b>	<b>Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc</b>	<b>2.724.000.000</b>	<b>11.307.997.407</b>	<b>142.499.557</b>	<b>5.682.587.425</b>	<b>5,23</b>	<b>50,25</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>44.000.000</b>	<b>3.931.606.407</b>	<b>6.385.000</b>	<b>3.893.991.407</b>	<b>14,51</b>	<b>99,04</b>
<b>1</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>34.000.000</b>	<b>34.000.000</b>	<b>6.385.000</b>	<b>6.385.000</b>	<b>18,78</b>	<b>18,78</b>
11	Phí, lệ phí do xã thu	20.000.000	20.000.000	6.385.000	6.385.000	31,93	31,93
12	Phí BVMT						
13	Phí môn bài	14.000.000	14.000.000				
2	Thu từ quỹ đất công ích và đất công						
4	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5	Thu Chuyển nguồn		3.887.606.407		3.887.606.407		100
6	Thu kết dư ngân sách năm trước						
7	Thu khác	10.000.000	10.000.000				
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>2.680.000.000</b>	<b>1.163.000.000</b>	<b>136.114.557</b>	<b>55.226.018</b>	<b>5,08</b>	<b>4,75</b>
	Các khoản thu phân chia (1)						
1	Thu cấp quyền sử dụng đất	2.500.000.000	1.125.000.000	80.475.000	36.213.750	3,22	3,22
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt			1.315.386			
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
5	Lệ phí trước bạ nhà, đất	10.000.000	5.000.000	6.958.400	3.479.200	69,58	69,58
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	10.000.000					
7	Thuế TNCN từ CQSDĐ	15.000.000	8.000.000	24.400.000	11.712.000	162,67	146,4
8	Thuế GTGT	95.000.000		13.771.046		14,5	
9	Thuế TNCN từ CNKD	50.000.000	25.000.000	7.960.549	3.821.068	15,92	15,28
10	Thuế tài nguyên			-219.231			
11	Thu từ xây dựng tư nhân						
12	Thu khác ngoài quốc doanh			1.453.407			
13	Thu giá dịch vụ						
<b>III</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>		<b>6.213.391.000</b>		<b>1.733.370.000</b>		<b>27,9</b>

	Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên		4.445.000.000		1.110.000.000		24,97
	Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên		1.768.391.000		623.370.000		35,25
	Thu tạm ứng từ ngân sách cấp trên						
<b>IV</b>	<b>Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>V</b>	Thu chuyên nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)						
<b>B</b>	<b>Thu ngân sách xã chưa qua KB</b>						



UBND Xã: Cúc Đường

Biểu số 115/CK TC - NSNN

## ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2024

*Đơn vị: đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>9.730.339.192</b>	<b>3.303.700.000</b>	<b>6.426.639.192</b>	<b>2.880.517.862</b>	<b>1.431.892.357</b>	<b>1.448.625.505</b>	<b>29,6</b>	<b>43,34</b>	<b>22,54</b>
	Trong đó:									
A	Chi ngân sách xã đã qua Kho bạc	9.730.339.192	3.303.700.000	6.426.639.192	2.880.517.862	1.431.892.357	1.448.625.505	29,6	43,34	22,54
I	Chi đầu tư phát triển									
1	Chi đầu tư XDCB									
2	Chi đầu tư phát triển khác									
II	Chi thường xuyên	9.730.339.192	3.303.700.000	6.426.639.192	2.880.517.862	1.431.892.357	1.448.625.505	29,6	43,34	22,54
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	681.525.200		681.525.200	246.581.097		246.581.097	36,18		36,18
	Chi dân quân tự vệ	222.150.200		222.150.200	200.738.697		200.738.697	90,36		90,36
	Chi an ninh trật tự	459.375.000		459.375.000	45.842.400		45.842.400	9,98		9,98
2	Chi sự nghiệp giáo dục									
4	Sự nghiệp văn hoá, thông tin	32.000.000		32.000.000	5.467.000		5.467.000	17,08		17,08
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	3.005.700.000	2.983.700.000	22.000.000	1.431.892.357	1.431.892.357		47,64	47,99	
6	Sự nghiệp kinh tế	649.205.000	320.000.000	329.205.000	54.381.607		54.381.607	8,38		16,52
	SN giao thông	327.205.000	100.000.000	227.205.000						
	SN nông - lâm - thủy lợi - hải sản	40.000.000		40.000.000	13.687.762		13.687.762	34,22		34,22
	Các sự nghiệp khác	282.000.000	220.000.000	62.000.000	40.693.845		40.693.845	14,43		65,64



**THUYẾT MINH**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
**HẾT QUÝ II NĂM 2024**

---

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào tình hình kinh tế xã hội và kết quả thu chi ngân sách quý I năm 2024.  
Ủy ban nhân dân xã Cúc Đường báo cáo thuyết minh ngân sách cụ thể như sau:

**I- Một số đặc điểm:**

- Diện tích: 3.358,11 ha

- Ngành nghề: làm nông nghiệp là chủ yếu

- Mục tiêu và nhiệm vụ kinh tế, tài chính trong năm ngân sách của xã:

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy - HĐND - UBND xã và sự quan tâm chỉ đạo của cơ quan chuyên môn cấp trên, Chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Cúc Đường đã phấn đấu đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, từng bước xoá đói giảm nghèo, giáo dục, y tế được đầu tư phát triển, xã hội ổn định quốc phòng an ninh được giữ vững, phấn đấu thu các chỉ tiêu thu cân đối, thực hiện chi ngân sách theo đúng luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện đáp ứng cơ bản nhu cầu chi cần thiết để đảm bảo cho mọi hoạt động thường xuyên của xã cũng như các nhiệm vụ phát sinh đột xuất trong năm.

**II. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước hết quý II năm 2024**

**1. Nội dung công khai**

Công khai thực hiện dự toán Thu – chi ngân sách hết quý II năm 2024 theo biểu 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

**2. Hình thức công khai**

Niêm yết tại trụ sở làm việc UBND xã Cúc Đường và công khai trên hệ thống quản lý văn bản của UBND xã Cúc Đường, trang thông tin điện tử:  
<http://cucduong.vonhai.thainguyen.gov.vn/>

**3. Thời điểm công khai:** Từ Ngày 15/7/2024 và Niêm yết trong vòng 30 ngày kể từ ngày công khai

### **III. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước Quý II năm 2024:**

#### **1. Phần thu**

- Thu Ngân sách nhà nước 142.499.557/2.724.000.000 đ đạt 5,23 % kế hoạch năm.
- Tổng thu ngân sách xã: 5.682.587.425/11.307.997.407 đ đạt 50,25 % kế hoạch năm.

*Trong đó:*

- \* Thu cân đối xã hưởng đạt: 61.611.018/1.207.000.000 đ đạt 5% kế hoạch.
- \* Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 1.733.370.000 đồng.
- \* Thu chuyển nguồn ngân sách: 3.887.606.407 đồng

#### **2. Phần chi:**

- + Tổng chi ngân sách quý II năm 2024: 2.880.517.862/9.730.339.192 đ đạt 29,6% kế hoạch. ( Bao gồm các khoản bổ sung trong quý)

*Trong đó:*

- Chi thường xuyên: 1.448.625.505/6.426.639.192 đ đạt 22,54 % kế hoạch năm
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 1.431.892.357/3.303.700.000 đ đạt 43,34 % kế hoạch năm

#### **3. Nhận xét, đánh giá**

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ xã Cúc Đường, thường trực Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc quản lý điều hành thu chi ngân sách:

Trong quý II năm 2024 mọi khoản thu đã được phản ánh kịp thời vào ngân sách nhà nước một số chỉ tiêu đạt chỉ tiêu thu ngân sách đề ra. Một số chỉ tiêu thu đạt tiến độ đề ra, tuy nhiên còn một số chỉ tiêu thu đạt được tương đối thấp như thu tiền cấp quyền sử dụng đất.

Chi ngân sách đúng luật ngân sách nhà nước, công tác chi thường xuyên trong cân đối đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu thiết yếu cho mọi hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương giải quyết kịp thời, đầy đủ về chế độ chính sách cho cán bộ xã theo quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách đến hết quý II năm 2024 của UBND xã Cúc Đường ./.